

Số: /SNNMT-MTKS

Lạng Sơn, ngày tháng 3 năm 2025

V/v cung cấp thông tin, dữ liệu và đề xuất  
các nội dung phục vụ xây dựng Đề án  
phòng, chống sạt lở, lũ ống, lũ quét miền  
Trung và miền núi phía Bắc

Kính gửi: Cục Khí tượng Thủy văn  
(Địa chỉ: Số 8, Pháo Đài Láng, phường Láng Thượng,  
quận Đống Đa, thành phố Hà Nội).

Thực hiện Công văn số 1283/BTNMT-TCKTTV ngày 25/02/2025 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; ý kiến chỉ đạo của Lãnh đạo UBND tỉnh Lạng Sơn tại Công văn số 1085/VP-KT ngày 26/02/2025 về việc cung cấp thông tin, dữ liệu và đề xuất các nội dung phục vụ xây dựng Đề án Phòng, chống sạt lở, lũ ống, lũ quét miền Trung và miền núi phía Bắc. Trên cơ sở rà soát, tổng hợp ý kiến của các cơ quan có liên quan, Sở Nông nghiệp và Môi trường cung cấp thông tin, dữ liệu và đề xuất các nội dung đối với đề án Phòng, chống sạt lở, lũ ống, lũ quét miền Trung và miền núi phía Bắc trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, cụ thể như sau:

## **I. THỰC TRẠNG SẠT LỞ ĐẤT, LŨ ỐNG, LŨ QUÉT**

### **1. Thực trạng sạt lở đất, lũ ống, lũ quét.**

Hiện nay trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn có 60 khu vực rủi ro cao với sạt lở đất, 40 khu vực rủi ro cao với lũ quét, 31 khu vực rủi ro cao với sạt lở đất, lũ quét và bổ sung 63 khu vực rủi ro cao với sạt lở đất trên các tuyến đường trên địa bàn tỉnh theo Công văn số 870/UBND-KT ngày 30/6/2024 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc cung cấp danh sách khu vực rủi ro cao với sạt lở đất, lũ quét trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn gửi quý Cục Địa chất Việt Nam theo nội dung Công văn số 990/ĐCVN-ĐCUD ngày 06/6/2024 của Cục Địa chất Việt Nam về việc đề nghị phối hợp thực hiện nội dung thuộc Đề án Chính phủ “Cảnh báo sớm sạt lở đất, lũ quét khu vực miền núi, trung du Việt Nam”.

### **2. Nguyên nhân gây ra sạt lở đất, lũ ống, lũ quét.**

Nguyên nhân dẫn đến sạt lở đất chủ yếu do ảnh hưởng của thời tiết mưa nhiều trong thời gian qua, đặc biệt do ảnh hưởng của bão số 3(Yagi) thời gian kéo dài đất, đất bị bão hòa nước, phá vỡ kết cấu của đất dễ gây ra sạt lở, ngoài ra một phần cũng do một số nguyên nhân chủ quan khác như: người dân san đất làm nhà với vách taluy có độ dốc lớn gây mất cân bằng tự nhiên, cải tạo đất trên núi để trồng cây. Nguyên nhân chính: khu vực sạt lở phân bố trên lớp vỏ phong hóa của các đá trầm tích lục nguyên thuộc hệ tầng Sông Hiến; thành phần chủ yếu là sét, cát, sạn mức độ gắn kết rất yếu; đặc điểm địa hình núi cao có sườn dốc từ 30-55<sup>0</sup>; đặc điểm thảm phủ thực vật với mức độ che phủ rất thấp và đặc điểm địa chất thủy văn do ảnh hưởng của thời tiết mưa nhiều, thời gian kéo dài đất, đất bị bão hòa nước, nhão bở rời dễ gây ra sạt lở.

## II. CÁC KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

**1. Hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế chính sách và tổ chức bộ máy quản lý điều hành phòng, chống sạt lở, lũ ống, lũ quét do mưa lũ và dòng chảy.**

### *1.1 Về cơ chế, chính sách về phòng, chống sạt lở, lũ ống, lũ quét*

Tỉnh ủy Lạng Sơn đã ban hành Kế hoạch số 137-KH/TU, ngày 03/7/2020 về thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW, ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai; UBND tỉnh Lạng Sơn ban hành Kế hoạch số 150/KH-UBND, ngày 03/9/2020 về triển khai thực hiện Quyết định số 987/QĐ-TTg, ngày 09/7/2020 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 137-KH/TU, ngày 03/7/2020 của Tỉnh ủy Lạng Sơn về công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai. Trên cơ sở Kế hoạch của Tỉnh ủy và UBND tỉnh, các Sở ngành, UBND các huyện, thành phố ban hành kế hoạch triển khai thực hiện. Căn cứ Luật phòng, chống thiên tai, Luật sửa đổi bổ sung một số Điều của Luật phòng, chống thiên tai và Luật đê điều; Nghị định số 66/2021/NĐ-CP, ngày 06/7/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều; các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Chính phủ và các Bộ, ngành Trung ương, Tỉnh ủy đã chỉ đạo UBND tỉnh tiến hành rà soát, điều chỉnh, bổ sung các văn bản quy định, hướng dẫn của tỉnh về công tác quản lý và cơ chế, chính sách của tỉnh về phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ, phù hợp với quy định hiện hành của pháp luật và thực tiễn địa phương, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, tạo điều kiện thuận lợi cho việc thực hiện các nhiệm vụ phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai trên địa bàn tỉnh. UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 678/QĐ-UBND, ngày 24/4/2020 về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh Lạng Sơn; Hướng dẫn số 06/HDLN-SNN-STC, ngày 12/6/2020 hướng dẫn liên ngành về việc thu nộp, quản lý Quỹ PCTT tỉnh Lạng Sơn; Hướng dẫn số 08/HD-SNN, ngày 07/7/2020 về quy trình kiểm tra hiện trường, thống kê, đánh giá thiệt hại do thiên tai gây ra; rà soát, bổ sung, lồng ghép nội dung phòng, chống thiên tai vào kế hoạch phát triển kinh tế xã hội tỉnh...

Thực hiện Nghị định số 78/2021/NĐ-CP, ngày 01/8/2021 của Chính Phủ, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1452/QĐ-UBND ngày 06/9/2022 về việc thành lập Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh Lạng Sơn; Quyết định số 1559/QĐ-UBND ngày 28/9/2022 thành lập Hội đồng quản lý Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh Lạng Sơn; Quyết định số 1552/QĐ-UBND ngày 28/9/2022 thành lập Ban kiểm soát quỹ phòng chống thiên tai tỉnh Lạng Sơn; Quyết định số 1557/QĐ-UBND ngày 28/9/2022 thành lập cơ quan quản lý Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh Lạng Sơn...Hàng năm tiến hành lập kế hoạch thu chi thực hiện công tác hỗ trợ cho các đối tượng bị thiệt hại do thiên tai trên địa bàn tỉnh... Số dư nguồn đến 31/12/2024 là 5.084,6 triệu đồng. Thực hiện các nhiệm vụ khắc phục hậu quả thiên tai, UBND tỉnh đã ban hành các văn bản như: Quyết định số 332/QĐ-

UBND ngày 01/03/2023 về việc mức hỗ trợ khắc phục hậu quả thiên tai 10 tháng đầu năm 2022 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Quyết định 2302/QĐ-UBND ngày 24/12/2024 về việc quy định mức hỗ trợ đối với vật nuôi bị thiệt hại do bão số 3 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; văn bản số 1446/UBND-KT ngày 03/10/2024 về việc sử dụng các nguồn kinh phí hỗ trợ khắc phục hậu quả do bão số 3 gây ra...Thực hiện Nghị quyết số 143/NQ-CP ngày 17/9/2024 của Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để khẩn trương khắc phục hậu quả bão số 3 (Yagi), nhanh chóng ổn định tình hình Nhân dân, đẩy mạnh khôi phục sản xuất kinh doanh, tích cực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, kiểm soát tốt lạm phát. UBND đã ban hành văn bản số 1406/UBND-KT ngày 26/9/2024 về việc tập trung triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 143/NQ-CP ngày 17/9/2024 của Chính phủ; Công văn số 1343/UBND-KT ngày 18/9/2024 về việc khẩn trương triển khai các giải pháp khắc phục hậu quả cơn bão số 3, nhanh chóng ổn định đời sống, khôi phục sản xuất kinh doanh, thúc đẩy phát triển kinh tế trên địa bàn tỉnh.

Về huy động và sử dụng nguồn lực: Trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn hiện nay chủ yếu thu Quỹ phòng chống thiên tai theo Nghị định số 78/2021/NĐ-CP, ngày 01/8/2021 của Chính Phủ, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định thành lập Quỹ; thành lập Hội đồng quản lý Quỹ; thành lập Ban kiểm soát Quỹ; thành lập cơ quan quản lý Quỹ và Quy chế hoạt động của Quỹ...Từ năm 2020 đến 2024, Quỹ phòng chống thiên tai tỉnh Lạng Sơn đã thu được khoảng trên 14 tỷ đồng. Hằng năm khi thiên tai xảy ra, trên cơ sở nhu cầu đề xuất của UBND các huyện, thành phố, UBND tỉnh đã Quyết định phân bổ cho các huyện, thành phố để triển khai công tác khắc phục hậu quả thiên tai trên địa bàn... Hiện nay, số dư nguồn đến 31/12/2024 là 5.084,6 triệu đồng. Ngoài ra, Tổ chức và hoạt động của Ban Vận động cứu trợ tỉnh Lạng Sơn do UBMT tổ quốc Việt Nam tỉnh Lạng Sơn chủ trì: Ban vận động có Quy chế hoạt động riêng, hàng năm khi có thiên tai đều ban hành các văn bản kêu gọi, huy động các nguồn từ các tổ chức trong và ngoài tỉnh hỗ trợ. Từ năm 2020 - 2024 UBMT tổ quốc Việt Nam tỉnh Lạng Sơn đã thu ủng hộ (Chủ yếu số kinh phí vận động, kêu gọi được nhiều từ cơn bão số 3/2024) 195,988 tỷ đồng. (Tiền: 192,670 tỷ đồng; Hiện vật: 3,318 tỷ đồng). Đã triển khai thực hiện hỗ trợ cho các huyện, thành phố để khắc phục hậu quả thiên tai. Các chương trình hỗ trợ phòng, chống thiên tai: Ngoài các nguồn kinh phí Quỹ phòng chống thiên tai, nguồn do UBMT tổ quốc Việt Nam tỉnh Lạng Sơn tiếp nhận, nguồn ngân sách tỉnh, huyện... dùng để hỗ trợ cho nhân dân vùng thiệt hại, trong năm 2024 do ảnh hưởng của bão số 3 tỉnh Lạng Sơn cũng đã được các tổ chức trong nước, ngoài nước hỗ trợ như: Tiếp nhận từ Tổ chức DIVA, Hàn Quốc hỗ trợ người dân bị ảnh hưởng bởi cơn bão số 3-Yagi; Tiếp nhận từ Tổ chức Allianz-Misson, Cộng hòa Liên bang Đức để Hỗ trợ khắc phục hậu quả cơn bão số 3-Yagi năm 2024 trên địa bàn huyện Bắc Sơn. Tổ chức di cư quốc tế (IOM) - Cơ quan Di cư Liên Hợp Quốc tại Việt Nam; Hiệp hội Chữ thập đỏ - Trăng Lưỡi liềm đỏ Quốc tế tài trợ; Quỹ nhi đồng Liên Hợp quốc (UNICEP) hỗ trợ; Chính phủ Ấn Độ hỗ trợ các vật phẩm....

Nguồn lực đã huy động cho công tác phòng chống thiên tai giai đoạn từ năm 2020 đến năm 2024 bao gồm các nguồn của các tổ chức, cá nhân, của Trung ương, các tổ chức nước ngoài....với tổng kinh phí được hỗ trợ là trên 563,8 tỷ đồng, trong đó: Năm 2020, tỉnh Lạng Sơn được Thủ tướng Chính phủ hỗ trợ tại Quyết định số 1930/QĐ-TTg, ngày 26/11/2020, với tổng kinh phí 2,160 tỷ đồng; Năm 2022, tỉnh Lạng Sơn được Thủ tướng Chính phủ hỗ trợ tại Quyết định số 1661/QĐ-TTg ngày 31/12/2022, với tổng kinh phí 50 tỷ đồng; Năm 2023 tỉnh Lạng Sơn được Thủ tướng Chính phủ hỗ trợ tại Quyết định số 1739/QĐ-TTg ngày 29/12/2023, với tổng kinh phí 100 tỷ đồng; Năm 2024 tỉnh Lạng Sơn được Thủ tướng Chính phủ hỗ trợ tại Quyết định số 1660/QĐ-TTg ngày 26/12/2024, với tổng kinh phí 150 tỷ đồng; Quyết định số 1104/QĐ-TTg ngày 06/10/2024, với tổng kinh phí là 20 tỷ đồng; Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh thu ủng hộ với tổng số tiền là trên 198,3 tỷ đồng. (Trong đó số thu ủng hộ do bão số 3 là chủ yếu)....

### ***1.2 Về tổ chức bộ máy chỉ huy phòng, chống sạt lở, lũ ống, lũ quét***

Về tổ chức bộ máy chỉ huy phòng, chống sạt lở, lũ ống, lũ quét tập trung vào nguồn nhân lực của Văn phòng Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh Lạng Sơn chủ yếu là do cán bộ Chi cục Thủy lợi hoạt động kiêm nhiệm. Trước khi ban hành Luật Phòng, chống thiên tai năm 2013, nguồn nhân lực của Văn phòng cơ bản đáp ứng được yêu cầu công việc. Sau khi Luật phòng, chống thiên tai số 33/2013/QH13 ngày 19/6/2013, Nghị định 66/2014/NĐ-CP ngày 04/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phòng, chống thiên tai và Quyết định số 44/2014/QĐ-TTg ngày 15/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết về cấp độ rủi ro thiên tai (có 21 loại hình thiên tai) được ban hành và có hiệu lực thì khối lượng công việc tăng lên nhiều so với trước đây, do vậy việc bổ sung biên chế, nhất là cán bộ làm công tác chuyên trách là rất cần thiết. Đối với cấp tỉnh: Hiện nay lực lượng cán bộ, công chức Văn phòng Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh tuy nhiên các cán bộ công chức thuộc Văn phòng Ban Chỉ huy vẫn chủ yếu là thực hiện kiêm nhiệm. Đối với cấp huyện, thành phố: Lực lượng cán bộ, công chức Văn phòng Ban Chỉ huy PCTT và TKCN cấp huyện, thành phố chủ yếu là cán bộ tại các Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các huyện và Phòng Kinh tế thành phố; các cán bộ tham gia đều thực hiện kiêm nhiệm. Đối với cấp xã, phường, thị trấn: Chủ yếu thực hiện chế độ kiêm nhiệm.

Để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ tại Văn phòng Ban Chỉ huy PCTT và TKCN các cấp, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh sẽ báo cáo UBND tỉnh từng bước bổ sung biên chế từ 01- 03 cán bộ chuyên trách làm công tác PCTT và có kế hoạch đào tạo cho đội ngũ cán bộ của Văn phòng Ban Chỉ huy PCTT và TKCN các cấp trên cơ sở hướng dẫn của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTT để thực thi nhiệm vụ.

### ***1.3 Về các văn bản quy phạm pháp luật đã ban hành phục vụ triển khai công tác phòng, chống sạt lở đất, lũ ống, lũ quét***

Thực hiện Luật Phòng, chống thiên tai, giai đoạn từ 2016-2020 hàng năm

UBND tỉnh đều xây dựng, ban hành kế hoạch phòng chống thiên tai cấp tỉnh, cụ thể đã xây dựng ban hành các Kế hoạch sau:

- Kế hoạch số 61/KH-UBND ngày 02/6/2016 kế hoạch phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn năm 2016.
- Kế hoạch số 105/KH-UBND ngày 31/5/2017 kế hoạch phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn năm 2017.
- Kế hoạch số 87/KH-UBND ngày 15/5/2018 kế hoạch phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn năm 2018.
- Kế hoạch số 108/KH-UBND ngày 06/6/2019 kế hoạch phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn năm 2019.
- Kế hoạch số 123/KH-UBND ngày 21/8/2019 về thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 18/6/2018 của Chính phủ về công tác phòng, chống thiên tai.
- Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 18/01/2019 về thực hiện Nghị định số 160/2018/NĐ-Cp ngày 28/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai.

Ngoài ra, trong quá trình chỉ đạo, điều hành tổ chức thực hiện công tác phòng, chống thiên tai trên địa bàn UBND tỉnh còn ban hành các kế hoạch thực hiện công tác kiểm tra, phối hợp và các phương án ứng phó thiên tai như: Phương án số 28/PA-UBND ngày 29/12/2015 phương án ứng phó với cấp độ rủi ro thiên tai; Phương án số 40/UBND-KTN ngày 16/01/2015 phương án ứng phó với bão mạnh, siêu bão...

## **2. Trang thiết bị tại các cơ quan chỉ huy phòng thủ dân sự/phòng, chống thiên tai nói chung và sạt lở đất, lũ ống, lũ quét nói riêng**

Hiện nay các trang thiết bị, công cụ hỗ trợ tại Văn phòng Ban chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh chủ yếu là các thiết bị văn phòng như: máy tính 02 bộ, máy in 01 bộ, máy chiếu 01 bộ, máy scan 01 bộ, máy photocopy 01 bộ. Trong năm 2015, tỉnh đã xây dựng phần mềm báo cáo thống kê thiệt hại phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành; năm 2016 tỉnh đã được Ban Quản lý dự án đầu tư và xây dựng Thủy lợi 2- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cấp phần mềm quản lý lũ tổng hợp trên sông Kỳ Cùng. Đối với Văn phòng thường trực tại các huyện, thành phố được trang bị một số thiết bị như máy tính, máy Fax, điện thoại bàn; chưa có các trang thiết bị hiện đại như các phần mềm về bản đồ theo dõi công tác phòng chống thiên tai, hệ thống cảnh báo còn thiếu, đa phần các trang thiết bị chưa đáp ứng được yêu cầu. Văn phòng thường trực cấp tỉnh cũng như cấp huyện, thành phố chưa có các trang thiết bị đủ điều kiện kết nối trực tuyến, đặc biệt là phòng họp; diện tích tối thiểu phòng họp trực tuyến chưa đạt yêu cầu; một số cơ sở dữ liệu, phần mềm phục vụ công tác phòng, chống thiên tai... khác được nêu tại Phụ lục I kèm theo công văn số 41/TWPCCTT ngày 27/2/2018 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh cũng chưa được trang bị. Để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ về công tác PCTT và TKCN tại Văn phòng Ban Chỉ huy PCTT và TKCN cấp tỉnh, huyện, thành phố thì việc đầu tư trang thiết bị, cơ sở vật chất, phòng họp tại Văn phòng thường trực là cần thiết. Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh sẽ báo cáo, đề xuất với UBND tỉnh để

từng bước đầu tư trang thiết bị, cơ sở vật chất và các công cụ hỗ trợ ra quyết định tại Văn phòng Ban Chỉ huy PCTT và TKCN cấp tỉnh cũng như ở cấp huyện, thành phố.

**3. Về việc tiếp nhận, xây dựng hệ thống bản đồ phân vùng nguy cơ, phân vùng rủi ro sạt lở đất, lũ ống, lũ quét với tỷ lệ trung bình và tỷ lệ lớn (1: 25.000, 1:10.000 và lớn hơn.**

Đề án “*Điều tra, đánh giá và phân vùng cảnh báo nguy cơ trượt lở đất đá các vùng miền núi Việt Nam*” đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 351/QĐ-TTg ngày 27/3/2012, giao cho Bộ Tài nguyên và Môi trường thực hiện, theo đó Viện Khoa học Địa chất và Khoáng sản là cơ quan chủ trì. Sở Nông nghiệp và Môi trường đã được Viện Khoa học Địa chất và Khoáng sản bàn giao bộ sản phẩm của Đề án bao gồm: Báo cáo kết quả điều tra và thành lập bản đồ hiện trạng trượt lở đất đá tỷ lệ 1:50.000 khu vực tỉnh Lạng Sơn; Bản đồ hiện trạng trượt lở đất đá các huyện trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn nhằm phục vụ cho công tác quản lý nhà nước và định hướng phát triển bền vững kinh tế - xã hội, quy hoạch, kế hoạch tại địa phương; có thêm những dữ liệu phục vụ cho công tác phòng, chống và giảm thiểu thiệt hại do trượt lở đất đá gây ra trong mùa mưa bão.

**4. Nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ trong giám sát, cảnh báo sạt lở đất, lũ ống, lũ quét**

Chính sách thúc đẩy hợp tác quốc tế, ứng dụng khoa học công nghệ trong công tác phòng, chống thiên tai: Đối với nội dung này hiện nay trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn chưa triển khai thực hiện được, hiện nay UBND tỉnh giao cho UBND thành phố Lạng Sơn cùng với nước bạn Trung Quốc, cụ thể với Khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây triển khai xây dựng dự thảo biên bản ghi nhớ về tăng cường quản lý khẩn cấp và phát triển thành phố linh hoạt...giữa thành phố biên giới Lạng Sơn và Quảng Tây Trung quốc...Trong đó có một số nội dung về thúc đẩy hợp tác quốc tế, ứng dụng khoa học công nghệ trong công tác phòng, chống thiên tai...Áp dụng khoa học công nghệ trong phòng chống thiên tai: Các cấp, ngành trên địa bàn tỉnh đã tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong lĩnh vực phòng, chống thiên tai như ứng dụng mạng xã hội zalo, facebook để truyền tải các thông tin về phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai; phổ biến, hướng dẫn cán bộ, công chức, viên chức của các sở, ban, ngành, các địa phương về ứng dụng “PCTT” trên điện thoại thông minh; phổ biến trang Facebook “*Thông tin phòng chống thiên tai*” của Ban Chỉ đạo quốc gia về phòng chống thiên tai; lập trang Facebook “*Thông tin phòng chống thiên tai tỉnh Lạng Sơn*”...

Công tác hợp tác quốc tế hiện nay đang ở bước được đề cập và đưa nội dung vào thực hiện Chiến lược Quốc gia phòng, chống thiên tai đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. Một số nội dung liên quan đến chuyên ngành, Đài Khí tượng thủy văn tỉnh đã chia sẻ, trao đổi kinh nghiệm với huyện tiếp giáp Việt Nam của Trung Quốc... thời gian tới sẽ tiếp tục tăng cường hợp tác với các quốc gia, vùng lãnh thổ, đối tác phát triển, nhà tài trợ, cơ quan nghiên cứu khoa học để chia sẻ thông tin, kinh nghiệm, chuyển giao, ứng

dụng công nghệ mới về phòng, chống thiên tai, nhất là về dự báo, cảnh báo thiên tai, quản lý rủi ro thiên tai, cứu hộ, cứu nạn, quản lý tài nguyên nước đối với hệ thống sông xuyên biên giới, đồng thời tranh thủ vận động hỗ trợ của quốc tế trong phòng, chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu...

### **5. Công tác truyền thông, tuyên truyền nâng cao nhận thức cộng đồng về phòng, chống sạt lở, lũ ống, lũ quét**

Tỉnh ủy đã ban hành kế hoạch, giao nhiệm vụ cho Ban cán sự đảng UBND tỉnh, Đảng đoàn Hội đồng nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị xã hội tỉnh, các huyện ủy, thành ủy chỉ đạo, tổ chức quán triệt, tuyên truyền Chỉ thị của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Kế hoạch của Tỉnh ủy đến các đảng viên, đoàn viên, cán bộ, công chức, viên chức, các tầng lớp nhân dân để tổ chức thực hiện... Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã ban hành Hướng dẫn số 120-HD/BTGTU, ngày 14/8/2020 định hướng, chỉ đạo tuyên truyền, triển khai thực hiện “Chỉ thị số 42-CT/TW, ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai”. Hình thức tuyên truyền, phổ biến đa dạng, thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, các cơ quan báo chí, truyền hình, Đài truyền thanh cơ sở; thông qua tuyên truyền kỷ niệm ngày truyền thống phòng, chống thiên tai Việt Nam; tổ chức Tuần lễ Quốc gia phòng, chống thiên tai hằng năm (từ ngày 15 đến ngày 22 hàng năm); Ngày Quốc tế phòng chống thiên tai (Ngày 13/10 hàng năm); truyền truyền trên Zalo, Facebook; trang thông tin phòng chống thiên tai tỉnh Lạng Sơn... treo pano, băng rôn với các khẩu hiệu tuyên truyền hưởng ứng Tuần lễ Quốc gia Phòng chống thiên tai. Đài phát thanh và truyền hình Lạng Sơn và các cơ quan thông tấn báo chí trên đại bản đã phát sóng nhiều tin, tin bài, phóng sự tuyên truyền. Qua thực hiện triển khai tuyên truyền phổ biến các văn bản đã góp phần nâng cao nhận thức của các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương về công tác phòng chống thiên tai; nhận thức rõ trách nhiệm, nghĩa vụ, quyền lợi, hình thành ý thức chủ động thực hiện các biện pháp phòng, chống thiên tai, ứng phó kịp thời khi có sự cố xảy ra góp phần giảm thiểu đến mức thấp nhất về thiệt hại do thiên tai gây ra.

### **6. Xây dựng, lắp đặt hệ thống, công trình cảnh báo lũ ống, lũ quét, sạt lở đất.**

Hiện nay trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn chưa xây dựng, lắp đặt hệ thống, công trình cảnh báo lũ ống, lũ quét, sạt lở đất mới chỉ có các biển cảnh báo khu vực khó nguy cơ sạt lở đất, lũ quét để cảnh báo.

### **7. Hệ thống mạng lưới quan trắc khí tượng thủy văn chuyên dùng cho các khu vực có nguy cơ cao sạt lở đất, lũ ống, lũ quét**

Việc xây dựng hệ thống mạng lưới quan trắc khí tượng thủy văn chuyên dùng cho các khu vực có nguy cơ cao sạt lở đất, lũ ống, lũ quét trên địa bàn tỉnh chưa thực hiện; tuy nhiên mới chỉ cảnh báo, theo dõi, giám sát thiên tai cụ thể như sau: Trên địa bàn tỉnh có 06 Trạm đo mưa do Đài Khí tượng thủy văn Lạng Sơn quản lý, gồm: Trạm Thất Khê, Trạm thành phố Lạng Sơn, Trạm Đình Lập, Trạm Hữu Lũng, Trạm Mẫu Sơn và Trạm Bắc Sơn. Ngoài ra còn có một số trạm

đo mưa nhân dân, trang áp trên điện thoại di động và tham khảo trên trang Trung tâm khí tượng thủy văn quốc gia...chủ yếu Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh sử dụng cho việc nghiên cứu, phân tích phục vụ chuyên ngành để phục vụ cho việc cảnh báo, dự báo thiên tai trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn... Ngoài ra năm 2022 tỉnh Lạng Sơn được Đài Khí tượng thủy văn khu vực Đông Bắc triển khai lắp đặt cho tỉnh Lạng Sơn 38 trạm đo mưa tự động tại ủy ban nhân dân các xã trên địa bàn tỉnh... Để công tác dự báo, cảnh báo được chủ động, kịp thời hơn trong chỉ đạo điều hành ứng phó thiên tai, tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 122/KH-UBND, ngày 18/7/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về nâng cao năng lực quan trắc khí tượng, thủy văn chuyên dùng trong lĩnh vực thủy lợi, trong đó mục tiêu giai đoạn 2021-2025 xây dựng, lắp đặt thiết bị quan trắc tại 53 hồ chứa lớn, 40 hồ chứa vừa, 39 hồ chứa nhỏ, 11 hồ, đập dâng. Do nguồn kinh phí còn hạn chế nên chưa triển khai xây dựng, lắp đặt thiết bị quan trắc tại các chứa. UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 156/KH-UBND, ngày 11/9/2020 của UBND tỉnh về tổ chức thực hiện Quyết định số 1055/QĐ-TTg, ngày 20/7/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch Quốc gia thích ứng với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; Kế hoạch số 60-KH/TU ngày 18/4/2022 của Tỉnh ủy Thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW, ngày 25/9/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác khí tượng thủy văn đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc...chỉ đạo tăng cường hệ thống truyền tin về thiên tai tại cơ sở, kết hợp chặt chẽ các phương tiện truyền thông (phát thanh, truyền hình, mạng internet, mạng xã hội...) với các công cụ truyền thống (loa phóng thanh cơ sở, loa cầm tay, vv...) để kịp thời thông tin về thiên tai đến cơ sở.

Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh với vai trò là thành viên Ban Chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh đã chủ động theo dõi chặt chẽ diễn biến mưa, bão, lũ; thực hiện nghiêm các quy định, quy chế trong việc tổ chức dự báo, cảnh báo thời tiết thủy văn hằng ngày, tuần, tháng; thông báo, nhận định tổng kết mùa vụ và dự báo, cảnh báo thời tiết thủy văn nguy hiểm mưa, bão lũ. Thực hiện nghiêm Quyết định số 03/2020/QĐ-TTg, ngày 13/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định về dự báo, cảnh báo và truyền tin về thiên tai; ban hành đầy đủ các loại bản tin về thời tiết thủy văn nguy hiểm theo Quyết định số 223/QĐ-TCKTTV của Tổng cục Khí tượng Thủy văn quy định phân cấp trách nhiệm bản tin dự báo, cảnh báo Khí tượng Thủy văn nguy hiểm; ban hành phương án ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai theo Quyết định số 18/2021/QĐ-TTg, ngày 22/4/2021 của Chính phủ quy định về dự báo cảnh báo, truyền tin thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai; thực hiện nghiêm túc quy trình kỹ thuật dự báo theo các Thông tư, hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

#### **8. Các dự án, công trình phòng chống sạt lở đất, lũ ống, lũ quét (đập sabo, tường kè chắn,...) khơi thông dòng chảy.**

Danh mục Các dự án, công trình phòng chống sạt lở đất, lũ ống, lũ quét (đập sabo, tường kè chắn,...) khơi thông dòng chảy chi tiết tại phụ lục gửi kèm theo.

#### **9. Về việc triển khai trồng và bảo vệ rừng phòng hộ đầu nguồn phục vụ phòng, chống sạt lở đất, lũ ống, lũ quét.**



Công tác quản lý, bảo vệ rừng: Diện tích đất có rừng tăng từ 572.094,8 ha (năm 2022) lên 580.280,41 ha (năm 2024). Tỷ lệ che phủ rừng toàn tỉnh tăng từ 63,7 % năm 2022 lên 64,1% năm 2024. Các cấp, ngành chức năng đẩy mạnh công tác tuyên truyền công tác quản lý bảo vệ rừng và phòng cháy chữa cháy rừng, hình thức tuyên truyền đa dạng, phong phú. Công tác phối hợp 3 lực lượng: Công an, quân đội, kiểm lâm và các ban, ngành, đoàn thể trong công tác quản lý, bảo vệ rừng và Phòng cháy chữa cháy rừng được duy trì hoạt động. Triển khai quyết liệt công tác tuần tra, kiểm tra, truy quét, xử lý các hoạt động khai thác, vận chuyển lâm sản trái phép.

#### **10. Việc di dời dân cư khu vực có nguy cơ cao xảy ra sạt lở đất, lũ ống, lũ quét.**

Hiện nay UBND tỉnh chưa xây dựng các chương trình, dự án dân cư khu vực có nguy cơ cao xảy ra sạt lở đất, lũ ống, lũ quét. Đối với các điểm chưa thật sự cấp bách mà tiếp tục có nguy cơ sạt lở, đề nghị UBND các huyện, thành phố triển khai các nhiệm vụ như sau: Tiếp tục theo dõi, cảnh báo, có phương án di dời khi có tình huống xảy ra đảm bảo an toàn tính mạng cho người dân; Tiếp tục phối hợp với các đơn vị tư vấn nghiên cứu, sớm triển khai điều tra hiện trạng sạt lở đất sử dụng tổ hợp các phương pháp: khảo sát địa chất, địa vật lý, khoan lấy mẫu, phân tích độ bền của đất và tính toán đới chịu ảnh hưởng nhằm xác định chính xác đới xung yếu, không chế chính xác chiều sâu cung trượt, đánh giá đúng nguyên nhân, các yếu tố tác động và xác định các khu vực chịu ảnh hưởng nếu xảy ra sạt lở đất để có các giải pháp tiếp theo

#### **II. NHỮNG TỒN TẠI, HẠN CHẾ.**

Bên cạnh những kết quả đạt được, trong tổ chức thực hiện công tác phòng, chống, ứng phó, khắc phục hậu quả trên địa bàn tỉnh còn có những khó khăn, vướng mắc, đó là:

1. Tổ chức bộ máy, lực lượng làm công tác phòng, chống thiên tai chủ yếu là kiêm nhiệm, chưa có chuyên trách do đó còn lúng túng trong triển khai phòng chống, thời gian khắc phục hậu quả kéo dài. Công tác dự báo, cảnh báo còn nhiều hạn chế, chưa kịp thời đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ lãnh đạo chỉ huy của cấp ủy chính quyền địa phương. Hiện nay Luật Phòng thủ dân sự có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2024, chủ yếu vẫn sử dụng tổ chức bộ máy, phương tiện, trang thiết bị hiện có để thực hiện công tác phòng tránh thiên tai trên địa bàn tỉnh cho đến khi Ban chỉ huy PTDS tỉnh được kiện toàn theo quy định...

2. Việc lồng ghép nội dung nhiệm vụ phòng chống thiên tai vào trong các quy hoạch, kế hoạch phát triển ngành, kinh tế - xã hội của địa phương còn hạn chế, chưa được quan tâm đúng mức, do hạn chế về kinh phí thực hiện. Cơ sở vật chất phục vụ công tác tham mưu chỉ đạo, điều hành chưa được bảo đảm, thiếu công cụ hỗ trợ, thiếu các vật tư, trang thiết bị chuyên dùng, đặc thù để ứng phó các loại hình thiên tai, chưa có thiết bị cảnh báo tự động tại cộng đồng. Việc ứng dụng khoa học công nghệ nhất là công nghệ dự báo, cảnh báo lũ quét, sạt lở đất, cảnh báo lũ thượng lưu còn hạn chế.

3. Công tác thông tin, tuyên truyền, cảnh báo, dự báo, truyền tin còn hạn

ché, nhất là ở những vùng sâu, vùng xa, vùng bị chia cắt bởi mưa lũ. Sự tham gia của các ngành đối với công tác phòng, chống thiên tai chưa đáp ứng yêu cầu nhất là việc tuyên truyền, vận động thông qua các hoạt động văn hóa - xã hội.

4. Nguồn lực để thực hiện các nội dung của Kế hoạch phòng chống thiên tai còn hạn chế, chưa đáp ứng được so với tình hình thiên tai như hiện nay, nhất là để triển khai các biện pháp công trình...; Trang thiết bị phục vụ công tác dự báo, cảnh báo còn thiếu do mạng lưới đo mưa, quan trắc thủy văn còn thưa thớt, thiếu trang thiết bị hiện đại. Trang thiết bị cứu hộ, cứu nạn còn thiếu chưa đáp ứng được so với tình hình thiên tai như hiện nay.

5. Một số địa bàn có nguy cơ bị ngập lụt, sạt lở đất còn có tình trạng người dân lơ là, chủ quan, không thực hiện ngay chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền, nhất là một số hộ phải di dời khẩn cấp; Công tác lãnh đạo, chỉ đạo ở một số địa bàn còn thiếu quyết liệt, lúng túng do Phương án phòng, chống thiên tai không được thường xuyên điều chỉnh cho phù hợp thực tiễn, dẫn đến việc vận hành phương châm 4 tại chỗ chưa tốt.

### **III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

#### **1. Về cơ sở vật chất phục vụ công tác phòng chống thiên tai**

Với điều kiện là tỉnh miền núi, biên giới, còn nhiều khó khăn, nguồn thu ngân sách tỉnh còn hạn hẹp, chủ yếu nhận trợ cấp cân đối từ ngân sách Trung ương, UBND tỉnh Lạng Sơn đề xuất cấp có thẩm quyền cấp trang thiết bị phục vụ công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cụ thể như sau:

- 02 xuống máy loại ST- 660; 02 xuống máy loại ST- 450; 20 bộ Nhà bạt 60m<sup>2</sup>; 20 bộ Nhà bạt 24,75m<sup>2</sup>; 20 bộ Nhà bạt 16,5m<sup>2</sup>; 13 Máy phát điện có đèn pha; 15 bộ thiết bị chữa cháy đồng bộ; 20 Máy khoan cắt bê tông.

- Bố trí nguồn kinh phí hỗ trợ lắp đặt thiết bị quan trắc đối với các công trình hồ đập thủy lợi trên địa bàn tỉnh theo Kế hoạch số 122/KH-UBND ngày 18/7/2020 về nâng cao năng lực quan trắc KTTV chuyên dùng trong lĩnh vực thủy lợi.

#### **2. Đối với cơ chế chính sách về phòng chống thiên tai**

Đề nghị Chính phủ sớm ban hành Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Phòng thủ dân sự để các tỉnh triển khai thực hiện theo quy định Luật phòng thủ dân sự. Sớm có văn bản chỉ đạo về quy chế và tổ chức hoạt động của Quỹ phòng, chống thiên tai do hiện nay Luật Phòng thủ dân sự đã có hiệu lực thi hành.

#### **3. Đối với Đề án Phòng, chống sạt lở, lũ ống, lũ quét miền Trung và miền núi phía Bắc**

Đề nghị Bộ Nông nghiệp và Môi trường tiếp tục tham mưu hoàn thiện hệ thống văn bản pháp lý phục vụ triển khai nhiệm vụ liên quan đến phân vùng và cảnh báo sớm thiên tai sạt lở đất, lũ quét như: quy trình, quy định, định mức kinh tế kỹ thuật về điều tra, khảo sát, dự báo - cảnh báo,... đến năm 2025, hoàn thành bộ bản đồ phân vùng rủi ro do sạt lở đất, lũ quét tỷ lệ 1:50.000 hiển thị trên nền thông tin địa lý tỷ lệ 1:25.000 cho 37 tỉnh miền núi, trung du; tỷ lệ

1:10.000 và lớn hơn đối với 150 khu vực rủi ro cao với sạt lở đất, lũ quét. Đến năm 2030, cơ bản hoàn thành bộ bản đồ phân vùng rủi ro do sạt lở đất, lũ quét tỷ lệ lớn cho những khu vực có nguy cơ rất cao; hoàn thiện hệ thống thông tin - cảnh báo sớm tổng thể kết nối liên thông với các bộ, ngành, địa phương, có sự phối hợp 2 chiều giữa các cơ quản lý, cơ quan cảnh báo, dự báo và người dân trong thu nhận, phân tích, xử lý thông tin dữ liệu, cung cấp kịp thời thông tin cảnh báo sạt lở đất, lũ quét cho các tỉnh miền núi, trung du Việt Nam.

Đề nghị Bộ Nông nghiệp và Môi trường quan tâm, hỗ trợ kinh phí tổ chức triển khai thực hiện Đề án Cảnh báo sớm sạt lở đất, lũ quét khu vực miền núi, trung du Việt Nam đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1262/QĐ-TTg ngày 27/10/2023. Trong quá trình triển khai thực hiện đề án, Sở Nông nghiệp và Môi trường sẽ tham mưu cho UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan có liên quan phối hợp chặt chẽ và tạo điều kiện hỗ trợ tối đa đối với các đơn vị được giao thực hiện Đề án, đồng thời sẽ tiếp nhận và quản lý, sử dụng các sản phẩm của Đề án để tổ chức phổ biến, tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân và các tổ chức trong công tác phòng, tránh sạt lở đất, lũ quét đạt hiệu quả.

Sở Nông nghiệp và Môi trường Lạng Sơn trân trọng báo cáo Cục Khí tượng Thủy văn xem xét, tổng hợp./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- UBND tỉnh (để B/c);
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Văn phòng đăng ký đất đai (đăng Website);
- Văn phòng (theo dõi);
- Lưu: VT, MTKS(PAD).

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Hữu Trục**

**Phụ lục**  
**TỔNG HỢP CÁC DỰ ÁN XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH PHÒNG CHỐNG SẠT LỎ, LŨ ÓNG, LŨ QUÉT**  
**GIAI ĐOẠN TỪ NĂM 2018 ĐẾN NAY**  
*(Kèm theo Công văn số     /SNNMT-MTKS ngày     /3/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Lạng Sơn)*

| STT | Tên công trình/ dự án                                                          | Tỉnh | Huyện      | Xã                | Kinh phí thực hiện |            |            |             | Ghi chú                            |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------|------|------------|-------------------|--------------------|------------|------------|-------------|------------------------------------|
|     |                                                                                |      |            |                   | Tổng<br>(tỷ)       | TW<br>(tỷ) | ĐP<br>(tỷ) | ODA<br>(tỷ) |                                    |
| I   | ĐÃ XÂY DỰNG HOÀN THÀNH                                                         |      |            |                   |                    |            |            |             |                                    |
| 1   | Kè chống sạt lở bờ sông Kỳ Cùng thị trấn Na Sầm, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn |      | Văn Lãng   | Thị trấn Na Sầm   | 50                 | 35         | 15         |             | Năm 2019                           |
| 2   | Khắc phục xử lý sạt lở tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh                        |      | Cao Lộc    | xã Tân Thành      | 7,8                |            | 7,8        |             | (Trong đó Quỹ PCTT 2 tỷ Năm 2022)  |
| II  | ĐANG THI CÔNG VÀ CÓ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG                                   |      |            |                   |                    |            |            |             |                                    |
| 1   | Kè chống sạt lở Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lạng Sơn                          |      | Cao Lộc    | xã Tân Thành,     | 2                  |            | 2          |             | Đang triển khai các bước thực hiện |
| 2   | Khắc phục hậu quả bão số 3 trên địa bàn huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.         |      | Lộc Bình   | Thị Trấn Lộc Bình | 1                  |            | 1          |             | Đang triển khai các bước thực hiện |
| 3   | Dự án Kè khắc phục sạt lở bờ sông Bắc Khê, huyện Tràng Định                    |      | Tràng Định | Thị trấn Thất Khê | 139                | 139        |            |             | Đang triển khai các bước thực hiện |